

Số: 37/2023/QĐST-DS

Mỏ Cày Nam, ngày 07 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 105/2023/TLST-DS, ngày 25 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2023 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Cẩm T, sinh năm 1985;

Trú tại: ấp 1, xã Đ, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Ông Phạm Văn B, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 1982;

Trú tại: ấp B, xã N, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phạm Văn B và bà Nguyễn Thị Thanh N có nghĩa vụ liên đới trả cho chị Nguyễn Thị Cẩm T số tiền 204.839.500(hai trăm lẻ bốn triệu tám trăm ba mươi chín nghìn năm trăm) đồng.

Thời gian trả nợ tính từ khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của chị Nguyễn Thị Cẩm T, nếu ông Phạm Văn B và bà Nguyễn Thị Thanh N chưa thi hành xong khoản tiền phải thi hành án thì còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí:

Ông Phạm Văn B và bà Nguyễn Thị Thanh N liên đới nộp án phí dân sự sơ thẩm là 5.120.000(năm triệu một trăm hai mươi nghìn) đồng.

Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Cẩm T 5.121.000(năm triệu một trăm hai mươi một nghìn) đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0004774, ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc phẩm.

5. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND H. Mỏ Cày Nam, T. Bến Tre;
- Chi cục THADS H. Mỏ Cày Nam, T. Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Lê Chí Nhân